

Bản án số: 181/2023/HSST

Ngày: 11- 8- 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tín

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hiền

2. Ông Vương Tấn Độ

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Lệ - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 176/2023/TLST-HS, ngày 01 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 207/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo :

1/Nguyễn Văn C; sinh năm 1954, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Số L đường Minh Phụng, phường 9, quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Số F đường Mã Lò, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1917(chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1935(chết); hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên Trần Thị Thu Th, sinh năm 1960, có 02 con lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị bắt ngày 14/3/2023 (Có mặt)

2/Trần Huy S; sinh năm 1986, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Số H đường Bình Đông, phường 14, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; con ông Trần Xứ H(chết) và bà Đặng C(chết); hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền án: Không; Tiền sự: Bị cáo bị bắt ngày 14/3/2023 (Có mặt)

Nhân thân : Ngày 26/9/2016, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 21 tháng theo Quyết định số 503/2016/QĐ-TA của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 29/3/2018.

+ Ngày 31/7/2018, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 22 tháng theo Quyết định số 345/2018/QĐ-TA của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 30/3/2020.

+ Ngày 25/02/2021, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 172/QĐ-TA của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 29/10/2022.

+ Ngày 25/3/2011, bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh Đức Hạnh với thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 1401/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 20/11/2012. Bị cáo bị bắt ngày 14/3/2023 (Có mặt).

Người làm chứng:

1/Ông Lê Huy H, sinh năm 1972; Trú tại: Ấp Châu Phong, Thị xã Tân Châu, tỉnh an Giang (Vắng mặt)

2/Ông Lê Duy P, sinh năm 1986; Trú tại: Số G, phường Bình Hưng Hoà A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 14/3/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an quận Bình Tân phối hợp Công an phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân tiến hành tuần tra. Khi đến trước nhà số 286/11/16 đường Chiến Lược, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân thì phát hiện Trần Huy S đang điều khiển xe mô tô biển số 54T5-34xx có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của S đang mặc có 01 đoạn ống nhựa (01 tép) được hàn kín hai đầu bên trong có chất bột màu trắng. S khai là ma túy vừa mới mua của Nguyễn Văn C vào lúc 09 giờ 25 phút cùng ngày tại địa chỉ trên để sử dụng cho bản thân; đồng thời, Cơ quan công an quận Bình Tân phát hiện Nguyễn Văn C đang điều khiển xe mô tô biển số 52K7-56xx vừa chạy đến trước nhà số 445C đường Chiến Lược, phường Tân Tạo, quận Bình Tân nên dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện thu giữ trong túi áo trước bên trái của C đang mặc có 21 đoạn ống nhựa (21 tép) được hàn kín hai đầu bên

trong chứa chất bột màu trắng, C khai là ma túy nên đưa S và C về Công an phường lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và tiến hành niêm phong vật chứng theo quy định. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân để điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ của vụ án:

1/ Thu giữ của Trần Huy S :

- 01 đoạn ống nhựa được hàn kín 02 đầu bên trong chứa chất bột màu trắng
- 01 xe mô tô biển số 54T5-34xx, S khai mượn của một người em tên Linh (bạn ngoài xã hội, không rõ lai lịch). Qua giám định, số khung và số máy của xe bị mài mất số.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia có số thuê bao 0568288xxx là của S không dùng vào việc mua bán ma túy.

2/ Thu giữ của Nguyễn Văn C:

- 21 đoạn ống nhựa được hàn kín 02 đầu bên trong chứa chất bột màu trắng
- 01 xe mô tô biển số 52K7-56xx, C khai mua của một người không rõ lai lịch, không có giấy đăng ký xe để chạy xe ôm. Qua giám định, số khung và số máy xe bị mài mất số.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia có số thuê bao 0937386xxx của C dùng để liên lạc mua bán ma túy.

- 100.000 đồng (03 tờ tiền loại 20.000 đồng và 04 tờ tiền loại 10.000 đồng) là tiền bán ma túy cho S.

Cơ quan điều tra đã chuyển toàn bộ số vật chứng trên đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân tạm giữ, chờ xử lý.

Tại Kết luận giám định số 2390/KL-KTHS ngày 22/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Gói 1: Bột màu trắng trong 01 đoạn ống nhựa được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Trần Huy S, Lê Duy P (người chứng kiến), Nguyễn Ngọc Tuấn (Điều tra viên) và hình dấu công an phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân (ký hiệu m1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1616g, loại Heroine.

- Gói 2: Bột màu trắng trong 21 đoạn ống nhựa được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn C, Nguyễn Tín N (người chứng kiến), Nguyễn Ngọc Tuấn (Điều tra viên) và hình dấu công an phường Tân Tạo, quận Bình Tân (ký hiệu m2) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,4324g, loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Văn C khai nguồn gốc 22 đoạn ống nhựa (22 tép) chứa ma túy là của C mua của một người đàn ông tên Bự (không rõ nhân thân lai lịch) vào ngày 13/3/2023 tại trước số 210 đường Đỗ Bí, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú với giá 1.700.000 đồng đem về bán lại kiếm lời. Vào lúc 09 giờ 25 phút cùng ngày, C khai vừa mới bán cho Trần Huy S 01 tép ma túy với giá

100.000 đồng. Lời khai của bị cáo C phù hợp với lời khai của bị cáo S, người làm chứng, biên bản nhận dạng, biên bản đối chất và vật chứng thu giữ.

Tại bản cáo trạng số 169/QĐ-VKS ngày 14/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân truy tố các bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trần Huy S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân sau khi phân tích nội dung vụ án, phân tích chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 251 điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Trần Huy S mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong chứa ma túy sau giám định – Trần Huy S và 01 gói niêm phong bên trong chứa ma túy sau giám định – Nguyễn Văn C.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe mô tô biển số 54T5-34xx, số máy, số khung không có xe đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo S,

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe gắn máy biển số 52K2-56xx, không có số khung, số máy, xe đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo C.

Trả lại cho bị cáo S 01 điện thoại di động hiệu Nokia có số thuê bao 0568288xxx.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia có số thuê bao 0937386xxx. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000 VNĐ tiền các bị cáo dùng để mua bán ma túy.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình điều tra truy tố các bị cáo Nguyễn Văn C; Trần Huy S Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án đối chiếu với các điều luật tương ứng do Bộ luật hình sự qui định. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn C đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và bị cáo Trần Huy S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy được qui định tại Điều 249 và Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội. Bồi lễ ma túy là chất độc hại gây nghiện ảnh hưởng đến sức khỏe con người và ảnh hưởng đến sự phát triển của cộng đồng xã hội, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, đã xâm phạm và làm ảnh hưởng đến chính sách quản lý kinh tế, an ninh quốc gia, gây mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo do chạy lười lao động, thích hưởng thụ nên sớm đi vào con đường nghiện ngập. Mặt khác ma túy còn làm người sử dụng tự hủy hoại bản thân mà còn ảnh hưởng đến kinh tế gia đình làm cho xã hội phải gánh chịu hậu quả to lớn do ma túy để lại, góp phần làm gia tăng các loại tội phạm khác, làm lây lan những căn bệnh truyền nhiễm nguy hiểm đối với người nghiện ma túy.

Mặc dù các bị cáo nhận thức được việc Mua bán trái phép chất ma túy, và tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm và nếu vi phạm sẽ bị xử lý nghiêm khắc, nhưng các bị cáo vẫn ngang nhiên Mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy, bất chấp những qui định của pháp luật, điều đó thể hiện ý thức các bị cáo rất xem thường pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải có mức hình phạt thật

ng nghiêm khắc đối với các bị cáo, cần có một khoảng thời gian dài cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội nhằm tạo điều kiện cho các bị cáo học tập cải tạo, từ bỏ con đường nghiện ngập mà phần đầu trở thành người tốt hơn sau này biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung. Bị cáo C có hành vi bán 0,1616 g ma túy loại Heroin cho bị cáo S, ngoài ra còn thu giữ trong người của bị cáo C 1,4324 g ma túy loại Heroin nhằm mục đích bán lại để kiếm lời thì bị bắt giữ. Tổng khối lượng ma túy mà bị cáo C phải chịu trách nhiệm hình sự là 1,594g ma túy loại Heroin.

Bị cáo S tàng trữ 0,1616g ma túy loại Heroin mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt giữ. Do đó Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân căn cứ khoản 1 Điều 251 để truy tố bị cáo C và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để truy tố bị cáo S là có căn cứ.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Đối với bị cáo Nguyễn Văn C có nhân thân tốt, bản thân chưa tiền án tiền sự, bị cáo Trần Huy S là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo có nhân thân rất xấu đã nhiều lần bị xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tuy nhiên bị cáo vẫn không từ bỏ con đường nghiện ngập mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với mức độ nghiêm trọng hơn. Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét các tình tiết, tại cơ quan điều tra và qua diễn biến tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, tỏ ra ăn năn hối cải, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung 2017 .

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 và Điều khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án nên miễn phạt bổ sung đối với các bị cáo

[6] Về vật chứng vụ án : Đối với 01 gói niêm phong bên trong chứa ma túy sau giám định- Trần Huy S; Đối với 01 gói niêm phong bên trong chứa ma túy sau giám định – Nguyễn Văn C qua giám định là ma túy ở thể rắn loại Heroin là vật nhà nước cấm lưu hành, sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe mô tô biển số 54T5-34xx, số máy, số khung không có xe đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo S, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai mượn của một người em tên Linh(không rõ lai lịch). Qua giám định số máy và số khung đã bị mài mất số không xác định được chủ sở hữu. Hội đồng xét xử nhận thấy xe không có nguồn gốc rõ ràng bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên quyết định tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 xe gắn máy biển số 52K2-56xx, không có số khung, số máy, xe đã qua sử dụng. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo C khai mua của

một người bạn không rõ lai lịch, không làm giấy tờ mua bán, không có giấy đăng ký xe để chạy xe ôm. Qua giám định số khung và số máy bị mài không xác định được chủ sở hữu, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia có số thuê bao 0568288xxx là tư vật của bị cáo S không liên quan đến việc phạm tội Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia có số thuê bao 0937386xxx thu giữ của bị cáo C bị cáo sử dụng vào việc phạm tội Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 100.000 VNĐ là tiền bị cáo S dùng để mua ma túy nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8]Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo C được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo qui định, bị cáo S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 03(ba) năm 06(sáu) tháng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 14/3/2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Huy S 01(một) năm 06(sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 14/3/2023.

Căn cứ Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong chứa ma túy sau giám định- Trần Huy S; và 01 gói niêm phong bên trong chứa ma túy sau giám định – Nguyễn Văn C.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc xe mô tô biển số 54T5-34xx, số máy, số khung không có, xe đã qua sử dụng và 01 xe gắn máy biển số 52K2-56xx, không có số khung, số máy, xe đã qua sử dụng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia có số thuê bao 0937386xxx và số tiền 100.000 VNĐ.

Trả lại cho bị cáo Trần Huy S 01 điện thoại di động hiệu Nokia có số thuê bao 0568288xxx.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số: NK23/171TAM ngày 15/5/2023 của Chi cục Thi hành án quận Bình Tân và giấy nộp tiền vào kho bạc Nhà nước ngày 15/3/2023).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Căn cứ Điều 3 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3.Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C được miễn án phí theo qui định, bị cáo Trần Huy S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng, nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4.Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Bình Tân;
- Công an quận Bình Tân;
- Viện kiểm sát quận Bình Tân;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tín

